

## CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

**CHỈ THỊ** của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 21-CT ngày 19-1-1990 về tăng cường kỷ luật thu nộp ngân sách Nhà nước trong các đơn vị kinh tế quốc doanh.

Đề thực hiện triệt để Nghị quyết của Quốc hội khóa VIII, kỳ họp thứ 6: «Thu đúng, thu đủ mọi nguồn thu vào ngân sách Nhà nước»; Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị:

1. Các đơn vị kinh tế quốc doanh (sau đây gọi tắt là đơn vị) nộp kịp thời và đầy đủ các khoản thu cho ngân sách Nhà nước theo chế độ hiện hành.

2. Cơ quan tài chính các cấp thường xuyên nắm sát tình hình sản xuất—kinh doanh và hoạt động của đơn vị; kiểm tra và đôn đốc các đơn vị làm tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

3. Đối với những đơn vị không chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật thu nộp ngân sách Nhà nước:

a) Nếu nộp chậm, đơn vị phải chịu phạt tính theo tỷ lệ phần trăm trên tổng số tiền chậm nộp và trừ vào quỹ xí nghiệp. Tỷ lệ phạt phải cao hơn lãi suất tiền gửi tiết kiệm trong từng thời kỳ và do Bộ Tài chính quy định.

b) Cơ quan tài chính ra lệnh thu; Ngân hàng căn cứ lệnh thu của Tài chính trích tài khoản tiền gửi của đơn vị chuyển nộp vào ngân sách Nhà nước. Nếu Ngân hàng chậm thực hiện lệnh thu của Tài chính, thì Ngân hàng phải chịu phạt theo quy định tại điểm a) nói trên.

4. Các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc

khứ trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Chỉ thị này.

Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc thi hành Chỉ thị này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch  
**VÕ VĂN KIẾT**

## CÁC BỘ

BỘ VĂN HÓA

**QUYẾT ĐỊNH** số 34-VH/QĐ ngày 9-1-1990 về việc công nhận 58 di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh.

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA

— Căn cứ điều 46 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 19-12-1980;

— Căn cứ Pháp lệnh bảo vệ và sử dụng di tích lịch sử, văn hóa và danh lam, thắng cảnh số 14-LCT/HĐNN 7 ngày 4-4-1984 của Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc công nhận di tích lịch sử;

— Căn cứ «điều 42 — Luật đất đai» của Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 8-1-1988 về việc quy định chế độ quản lý và sử dụng đất đai của di tích;

— Qua xét duyệt hồ sơ di tích và văn bản đề nghị của các ông Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố: Hà Nam Ninh, Hải Phòng, Hải Hưng, Nghệ Tĩnh, Quảng Ninh, Hà Bắc, Hà Nội, Bình Định, Đồng Nai, An Giang, Cửu Long và đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Bảo tồn Bảo tàng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. — Nay công nhận 58 (năm mươi tám) di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh sau đây:

**Tỉnh Hà Nam Ninh**

- 1 — Cụm di tích kiến trúc — nghệ thuật: Chùa Cự Trữ — xã Phương Định, huyện Nam Ninh, tỉnh Hà Nam Ninh.
- 2 — Di tích lịch sử: Đền Giáp Nhất — xã Quang Trung, huyện Vụ Bản, tỉnh Hà Nam Ninh.
- 3 — Di tích lịch sử: Đền Xuân Hy — xã Xuân Thủy, huyện Xuân Thủy, tỉnh Hà Nam Ninh.
- 4 — Di tích kiến trúc — nghệ thuật: Chùa Xuân Trung — xã Xuân Trung, huyện Xuân Thủy, tỉnh Hà Nam Ninh.

**Thành phố Hải Phòng**

- 5 — Di tích lịch sử và nghệ thuật: Miếu Nam — xã Bắc Sơn, huyện An Hải, Thành phố Hải Phòng.

**Tỉnh Hải Hưng**

- 6 — Di tích lịch sử: Chùa Minh Khánh (chùa Hương) — xã Thanh Bình, Huyện Nam Thanh, Tỉnh Hải Hưng.

**Tỉnh Nghệ Tĩnh**

- 7 — Địa điểm lịch sử: Nơi xử bắn 72 chiến sĩ Xô viết Nghệ Tĩnh — xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ Tĩnh.
- 8 — Di tích lịch sử: Mộ các liệt sĩ Xô viết Nghệ Tĩnh hy sinh ngày

7-11-1930 — xã Phú Diễn, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ Tĩnh.

- 9 — Di tích lịch sử: Đình Lương Sơn — Nơi thành lập chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh 1930 — 1931 — xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ Tĩnh.
- 10 — Di tích lịch sử: Đình Tứ Mỹ — nơi tổ chức cuộc đấu tranh trong phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh 1930 — 1931 — xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Nghệ Tĩnh.
- 11 — Di tích lịch sử — kiến trúc nghệ thuật: Đền thờ Nguyễn Xí xã Nghi Hợp, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ Tĩnh.
- 12 — Di tích lịch sử: Mộ và khu lưu niệm Lê Hữu Trác — xã Tĩnh Diệm, huyện Hương Sơn, tỉnh Nghệ Tĩnh.

**Tỉnh Quảng Ninh**

- 13 — Di tích lịch sử: Miếu Tiên Công — nơi thờ các vị có công khai hoang lấn biển — xã Cầm La, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh.

**Tỉnh Hà Bắc**

- + Di tích lịch sử: Bến Can Vang — Trại Chùa — Trại Chinh (địa điểm đền Can Vang, Chùa Tháp Linh; Đình Thọ Đức) — xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc.
- + Di tích lịch sử: Trại Kim Sơn — Trại Sáng (địa điểm chùa Kim Sơn, Đền Quả Cảm, Đình Quả Cảm) — xã Hòa Long, huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc.
- + Di tích lịch sử: Đình Lai — Trại Chùa (địa điểm chùa Thiệu Khánh, Đền Chóa, Đình Chân Lạc) — xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc.

(Bổ sung những địa điểm phòng tuyến sông Như Nguyệt trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống năm 1077 (quyết định số 28-VH/QĐ ngày 18-1-1988).

- 14 — Di tích lịch sử: Chùa Đại Bi — xã Thái Bảo, huyện Gia Lương, Tỉnh Hà Bắc.
- 15 — Di tích lịch sử: Đền Liễu Giáp — xã Vân Tương, huyện Hiệp Hòa, Tỉnh Hà Bắc.
- 16 — Di tích lịch sử: Đình Mãn Xá — xã Long Châu, Huyện Yên Phong, Tỉnh Hà Bắc.
- 17 — Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật: Đình Đông Mai — xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, Tỉnh Hà Bắc.
- 18 — Di tích lịch sử: Mộ và nhà thờ Nguyễn Dương Hồ — xã Đại Đồng Huyện Tiên Sơn, Tỉnh Hà Bắc.
- 19 — Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật: Đình Tiểu Than và Mộ Cao Lễ — xã Vạn Linh, huyện Gia Lương, Tỉnh Hà Bắc.
- 20 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đình Thôn Lương — xã Tri Phương, huyện Tiên Sơn, Tỉnh Hà Bắc.
- 21 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đền, Đình Trịnh Nguyễn — xã Châu Khê, Huyện Tiên Sơn, Tỉnh Hà Bắc.
- 22 — Di tích lịch sử: Mộ và đền thờ Phạm Văn Liêu — xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, Tỉnh Hà Bắc.
- 23 — Cụm di tích kiến trúc nghệ thuật: Đền, Chùa Vân — xã Vân Hà, Huyện Việt Yên, Tỉnh Hà Bắc.
- 24 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Lăng Họ Trần — xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, Tỉnh Hà Bắc.
- 25 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đình Tiến Bào — xã Phù Khê, Huyện Tiên Sơn, Tỉnh Hà Bắc.

## Thành phố Hà Nội

- 26 — Di tích lịch sử: Mộ và nhà thờ Phùng Khắc Khoan — xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.
- 27 — Di tích kiến trúc, nghệ thuật; Đình Chùa Ích Vịnh: xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.
- 28 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Chùa Xá Đàn (Chùa Kim Yên) Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- 29 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Chùa Đào Xuyên (Thánh An Tự) — xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.
- 30 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đền Dương Liễu — xã Dương Liễu Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
- 31 — Di tích kiến trúc — nghệ thuật: Đình, Chùa Thôn Trung — xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.
- 32 — Di tích kiến trúc — nghệ thuật: Đình, Chùa Lai Xá — xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội.
- 33 — Di tích kiến trúc — nghệ thuật: Đình Cao Xá — xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội.
- 34 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Quán Linh Tiên — xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội.
- 35 — Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật: Đình Chèm — xã Thượng Phương, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- 36 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Chùa Mỹ Quang — Phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- 37 — Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật: Đình Đông Phù, xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.
- 38 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Chùa Đông Phù — xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.
- 39 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đình, Chùa Lạc Thị — xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.
- 40 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Chùa Hộ Quốc — Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- 41 — Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật: Đình, Chùa Hòe Thị, xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- 42 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đình, Chùa Ngọc Tảo — xã Ngọc Tảo, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.
- 43 — Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật: Đình Ngọc Động, xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.
- 44 — Di tích lịch sử và nghệ thuật: Bia và Đình, Chùa Kim Liên — Phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- 45 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đình Thu Vi — xã Thượng Cốc, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.
- 46 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Chùa Ngọc Hồi — xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.
- 47 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đình, Chùa Thôn Hạ — xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.
- 48 — Di tích lịch sử: Đình, Chùa Thanh An — xã Thượng Thanh, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
- 49 — Cụm di tích kiến trúc nghệ thuật: Chùa và Đình, Đền thôn Đông Thiên — xã Vĩnh Tuy, Huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.
- 50 — Di tích lịch sử và nghệ thuật: Đình, Chùa Thái Cam — 44 phố Hàng Vải, Phường Hàng Bồ, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
- 51 — Di tích kiến trúc—nghệ thuật: Đình Thổ Khối — xã Cự Khối, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
- 52 — Di tích lịch sử: Nhà thờ Đỗ Túc Khang — xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
- 53 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đình Tinh Lam và Đại Tảo — xã Đại Thành, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội.
- 54 — Di tích lịch sử và nghệ thuật: Đình, Chùa La Dương — xã Dương Nội, Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

### Tỉnh Bình Định

- 55 — Di tích kiến trúc nghệ thuật: Chùa Thập Tháp — xã Nhơn Thành, Huyện An Nhơn, Tỉnh Bình Định.

### Tỉnh Đồng Nai

- 56 — Di tích lịch sử: Địa đạo Long Phước — xã Long Phước, huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Nai.

### Tỉnh An Giang

- 57 — Di tích lịch sử: Cột Dây thép — xã Long Điền A, Huyện Chợ Mới Tỉnh An Giang.

### Tỉnh Cửu Long

- 58 — Di tích khảo cổ học: Lưu Cù II (phế tích kiến trúc) — xã Lưu Nghiệp Anh, Huyện Trà Cú, Tỉnh Cửu Long.

Điều 2. — Nghiêm cấm mọi hoạt động xây dựng, khai thác trong những khu vực bảo vệ của di tích đã khoanh vùng. Trường hợp đặc biệt sử dụng đất đai ở di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh phải được phép của Bộ trưởng Bộ Văn hóa.

Điều 3. — Ủy ban Nhân dân các cấp thực hiện quyền quản lý nhà nước đối với các di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh theo pháp luật quy định.

Điều 4. — Các ông Chánh Văn phòng Bộ Văn hóa, Vụ trưởng Vụ Bảo tồn Bảo tàng, các ông Chủ tịch Ủy ban Nhân dân và các ông Giám đốc Sở Văn hóa thông tin các tỉnh, thành phố: Hà Nam Ninh, Hải Phòng, Hải Hưng, Nghệ Tĩnh, Quảng Ninh, Hà Bắc, Hà Nội, Bình Định, Đồng Nai, An Giang, Cửu Long có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K. T. Bộ trưởng Bộ Văn hóa

*Thứ trưởng*

**NÔNG QUỐC CHẤN**